

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Mường Khương, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị N, năm sinh 1979.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn M, năm sinh 1981.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị N và anh Hoàng Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị N và anh Hoàng Văn M nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của chị Đỗ Thị N và anh Hoàng Văn M được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Đỗ Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Xuân B, sinh ngày 25/8/2007 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Đỗ Thị N nhận chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004860 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương (2);
- CCTHADS huyện Mường Khương;
- UBND xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HSVA, THS (3).

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Tổng Duy Toán